TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 336/2024/HS-ST
Ngày: 13 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quản;

Bà Nguyễn Thị Quế Nhung.

Thư ký phiên tòa*:* Ông Trần Thiện Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Văn Tĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 410/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại: Tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: G, Khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Hồng S; vợ: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 đến nay.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Q phối hợp với Công an phường A, Quận A kiểm tra hành chính phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A do Nguyễn Văn N đang ở, phát hiện trên gác trong phòng trọ có có một hộp giấy màu vàng, bên trong có 12 gói nylon chứa tinh thể; 01 kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa cắt xéo một đầu; 10 gói

nylon bên trong không chứa gì và 01 điện thoại di động hiệu S1. Nguyễn Văn N khai nhận 12 gói nylon chứa tinh thể nêu trên là ma túy tổng hợp, N cất giấu nhằm mục đích để bán cho người nghiện kiếm lời và sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa N cùng vật chứng về trụ sở Công an phường A, Quận A lập biên bản phạm tội quả tang.

Mở rộng điều tra, khoảng 10 giờ 40 phút ngày 08/4/2024 tại khu vực trước nhà địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A, tổ tuần tra Công an phường A, Quận A phát hiện đối tượng Phạm Hữu L, sinh năm 1996, cư trú tại số B, Khu phố A, phường A, Quận A có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tổ tuần tra đã mời L về trụ sở để làm việc. Qua làm việc, Phạm Hữu L khai nhận có sử dụng ma túy tổng hợp, kết quả xét nghiệm Linh dương tính với chất ma túy tổng hợp. Qua đấu tranh Phạm Hữu L khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Văn N tại trước phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A để sử dụng, trong đó L nhớ được hai lần gần nhất là ngày 20/3/2024 L mua của N 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, đã trả tiền và vào lúc khoảng 17 giờ ngày 07/4/2024, L mua của N 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng chưa trả tiền. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản đối với L để điều tra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Do không có việc làm và cần tiền để tiêu xài, thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, N sử dụng mạng xã hội Zalo liên hệ mua ma túy của một người nam thanh niên tên K (chưa rõ lai lịch) để bán lại cho người khác nhằm mục đích thu lợi nhuận. Địa điểm K giao bán ma túy cho Nghĩa là tại trước phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A nơi N đang thuê ở. Cụ thể như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2024 N mua của K 01 gói ma túy với giá tiền 1.900.000 đồng. Mua được ma túy, N mang về phòng trọ và dùng dụng cụ phân chia thành 10 gói ma túy lớn nhỏ khác nhau. N đã bán hết số ma túy trên với giá tiền 200.000 đồng/01 gói ma túy cho một số người (chưa rõ lai lịch). Trong đó, vào ngày 20/3/2024, N bán cho Phạm Hữu L 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng tại trước phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/4/2024 N tiếp tục mua của K 01 gói ma túy với giá tiền 3.500.000 đồng. Mua được ma túy, N mang về phòng trọ và dùng dụng cụ phân chia thành 15 gói ma túy lớn nhỏ khác nhau nhằm mục đích để bán cho người khác thu lợi nhuận. Khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, N đã bán cho L 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng, nhưng do quen biết nên L chưa trả số tiền trên cho N và hẹn sẽ trả sau. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 08/4/2024 N đã bán 02 gói ma túy tại trước phòng trọ của N cho một người nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) có tài khoản Zalo tên "T1" với giá tiền 200.000 đồng/1 gói. Còn lại 12 gói ma túy, N cất giấu trong hộp giấy màu vàng để trên gác trong phòng trọ, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì N bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ 12 gói ma túy cùng đồ vật có liên quan. Kết quả xét nghiệm, Nguyễn Văn N dương tính với ma túy tổng hợp loại Methamphetamine.

Theo bản Kết luận giám định số 4515/KL-KTHS, ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Phòng K1, Công an Công an Thành phố H, kết luận như sau: "Tinh thể trong 12

gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N và hình dấu Công an phường A, Quận A là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,0529g (mười phẩy không năm hai chín gam), loại Methamphetamine".

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1362);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Văn N, là vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 hộp giấy màu vàng; 01 kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa cắt xéo một đầu;10 gói nylon bên trong không chứa gì.

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKS, ngày 14/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 sau khi luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 08 năm (tám năm) đến 09 năm (chín năm) tù.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Văn N, là vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1362); 01 hộp giấy màu vàng; 01 kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa cắt xéo một đầu;10 gói nylon bên trong không chứa gì.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi và hứa sẽ không tái phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, kiểm tra hành chính phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A, Công an đã bắt quả tang Nguyễn Văn N đang cất giữ ma túy nhằm mục đích bán cho người nghiện. Cụ thể, khoảng giữa tháng 3/2024 N mua của K (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá tiền 1.900.000 đồng, dùng dụng cụ phân chia thành 10 gói ma túy và bán hết số ma túy trên với giá tiền 200.000 đồng/01 gói ma túy cho một số người mua (chưa rõ lai lịch). Trong đó, vào ngày 20/3/2024, N bán cho Phạm Hữu L 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng tại trước phòng trọ số 19, địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/4/2024 N tiếp tục mua của K 01 gói ma túy với giá tiền 3.500.000 đồng và phân chia thành 15 gói ma túy lớn nhỏ khác nhau nhằm mục đích để bán cho người khác thu lợi nhuận. Khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, N tiếp tục bán cho Phạm Hữu L 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng, nhưng do quen biết nên L chưa trả số tiền trên cho N và hẹn sẽ trả sau. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 08/4/2024 tại trước phòng trọ của N, N đã bán cho một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) có tài khoản Zalo tên "T1" 02 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng/1 gói. Còn lại 12 gói ma túy, N cất giấu trong hộp giấy màu vàng để trên gác trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

[2.2] Theo Kết luận giám định số 4515/KL-KTHS, ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Phòng K1, Công an Thành phố H thì tinh thể trong 12 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,0529g (mười phẩy không năm hai chín gam), loại Methamphetamine. Hành vi trên của Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo bị xác định là đã bán ma túy 02 lần cho đối tượng Phạm Hữu L. Cụ thể: Lần một vào ngày 20/3/2024 và lần hai vào ngày 07/4/2024. Khối lượng ma túy bị cáo đang cất giữ nhằm mục đích bán cho người nghiện là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 10,0529g, loại Methamphetamine. Bị cáo khai đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nhưng ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ khác chứng minh, không xác định được người mua cũng như khối lượng ma túy mua bán nên không có cơ sở xử lý đối với các lần bán ma túy khác của Nguyễn Văn N. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" quy định tại điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về

các chất ma tuý, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện hành vi, bất chấp những quy định và sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị B xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, bị cáo khai việc bán ma túy cho Phạm Hữu L và các đối tượng khác thu lợi tổng cộng là 300.000 đồng. Ngoài lời khai nhận của bị cáo thì không có căn cứ nào khác thể hiện bị cáo đã hưởng lợi bao nhiêu tiền nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1362), đây là vật cấm tàng trữ lưu hành; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01(một) kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa cắt xéo một đầu; 10 (mười) gói nylon bên trong không chứa gì, bị cáo sử dụng để bán ma túy, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Văn N, là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Những vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho Nguyễn Văn N và người có tài khoản Zalo tên "Thảo", do Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau. Đối với bà Nguyễn Thanh T2 là chủ nhà trọ địa chỉ số G, Khu phố A, phường A, Quận A không biết việc Nguyễn Văn N cất giấu và mua bán ma túy nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với bà T2. Đối tượng Phạm Hữu L có hành vi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn N để sử dụng. Hành vi của Phạm Hữu L chưa cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an phường A, Quận A đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 08 năm (tám năm) 06 tháng (sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử với thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo Nguyễn Văn N.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, thiêu hủy 01 (một) gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1362); 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01(một) kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa cắt xéo một đầu; 10 (mười) gói nylon bên trong không chứa gì.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S1.

(Chi tiết vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 271/QĐ-VKS ngày 14/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu : HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Điệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Điệp